

LUẬT CHỨNG KHOÁN SỐ 54/2019/QH14: KỶ VỌNG NÂNG TẦM THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

VỤ PHÁP CHẾ (ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC)

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, với nhiều điểm mới mang tính đột phá như: Nâng điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng; nâng cao chất lượng báo cáo tài chính; đổi mới cơ chế đăng ký doanh nghiệp; tăng cường minh bạch thông tin; thống nhất một sở giao dịch chứng khoán; trao thêm thẩm quyền cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; tăng chế tài xử lý vi phạm... Với những sửa đổi, mang tính đột phá trên, Luật Chứng khoán được kỳ vọng sẽ góp phần nâng tầm thị trường chứng khoán Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta hiện nay.

Từ khóa: Luật Chứng khoán năm 2019, thị trường chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, báo cáo tài chính

LAW ON SECURITIES NO. 54 / 2019 / QH14: EXPECTATIONS TO UPGRADE VIETNAMESE SECURITIES MARKET

Department of Legislation – State Securities Committee

Law on Securities No. 54/2019 / QH14 was approved by the National Assembly on November 26, 2019, with many new breakthrough features such as: Raising the conditions for public offering of securities; improve the quality of financial statements; renovating the business registration mechanism; enhance information transparency; unify to a single stock exchange; granting more authority to the State Securities Commission; increase sanctions for violations ... With these amendments and breakthroughs, the Law on securities is expected to contribute to upgrading Vietnam's securities market, meeting current development requirements and international economic integration.

Keywords: Law on securities, securities market, State Securities Commission, financial statements

Ngày nhận bài: 15/2/2020

Ngày hoàn thiện biên tập: 28/2/2020

Ngày duyệt đăng: 6/3/2020

Thực trạng thị trường chứng khoán Việt Nam và yêu cầu sửa đổi khung pháp lý

Luật Chứng khoán được ban hành năm 2006. Sau 4 năm Chính phủ đã trình Quốc hội bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật này. Trên cơ sở Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung năm 2010, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định, quyết định và Bộ Tài chính đã ban hành nhiều thông

tư hướng dẫn thực hiện. Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo lập khung khổ pháp lý tương đối đầy đủ, đồng bộ điều chỉnh toàn diện hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán (TTCK). TTCK ngày càng trở thành kênh thu hút vốn đầu tư trung và dài hạn quan trọng cho nền kinh tế; giảm khoảng cách chênh lệch giữa kênh tín dụng ngân hàng với kênh thị trường vốn, nhằm tăng cường vốn đầu tư xã hội.

Nếu như năm 2006, TTCK chỉ có khoảng 200 công ty niêm yết với giá trị vốn hóa khoảng 221 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 22,7% GDP năm 2006), thì đến cuối năm 2019 đã có 1.622 công ty niêm yết và đăng ký giao dịch với giá trị vốn hóa thị trường đạt khoảng 4.384 nghìn tỷ đồng (tương đương 72,6% GDP năm 2019). Giá trị huy động vốn của doanh nghiệp thông qua phát hành cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp năm 2019 đạt 102,8 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với cả năm 2018. Giá trị danh mục của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 36,6 tỷ USD (tương đương 847.033 tỷ đồng). TTCK đã hỗ trợ cho việc thực hiện công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) được thuận lợi hơn và ngày càng công khai, minh bạch, góp phần thực hiện chủ trương tái cơ cấu lại DNNN.

Các khu vực thị trường đã được hình thành, bao gồm thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu và TTCK phái sinh. Tính thanh khoản thị trường được cải thiện rõ rệt qua những năm gần đây. Trong năm 2019, tổng giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân đạt 4.659 tỷ đồng/phiên, giảm 28,8% so với bình quân năm 2018. Tổng giá trị giao dịch trái phiếu bình quân đạt hơn 9.000 tỷ đồng/phiên, tăng 4% so với bình



quân năm 2018, trong đó giao dịch repo chiếm gần 50% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường. khối lượng giao dịch bình quân đạt 88.707 hợp đồng/phiên, tăng 13% so với bình quân giao dịch năm 2018 và gấp gần 10 lần so với năm 2017.

Hệ thống các tổ chức kinh doanh chứng khoán, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng khoán đã có sự phát triển cả về năng lực chuyên môn nghiệp vụ và năng lực tài chính; cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ của khách hàng và quản trị rủi ro trong quá trình hoạt động. Thành phần nhà đầu tư ngày càng đa dạng. Số lượng nhà đầu tư chuyên nghiệp và nhà đầu tư cá nhân liên tục tăng. Đến nay, số lượng tài khoản nhà đầu tư trong và ngoài nước tăng hơn 20 lần so với năm 2006.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chứng khoán và TTCK ngày càng được nâng cao. Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về chứng khoán và TTCK; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động của thị trường, về cơ bản đã bảo đảm TTCK hoạt động lành mạnh và an toàn, bám sát mục tiêu, chính sách của Chính phủ, hỗ trợ sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, hoạt động của TTCK Việt Nam vẫn còn những hạn chế, bất cập như: Chất lượng các công ty niêm yết, công ty chứng khoán còn thấp, thành phần nhà đầu tư tham gia TTCK chủ yếu là nhà đầu tư cá nhân, các nhà đầu tư có tổ chức (các quỹ đầu tư) chưa nhiều; Việc thực hiện công bố thông tin, quản trị công ty theo thông lệ tốt qua 10 năm thực thi Luật đã có sự tiến bộ đáng kể, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của một TTCK phát triển. Trong thời gian qua, các sở giao dịch chứng khoán (SGDCK), Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã có nhiều cải tiến trong phương thức hoạt động, tuy nhiên với quy mô thị trường ngày càng lớn, số lượng công ty niêm yết, các nhà đầu tư ngày càng nhiều thì việc hoàn thiện hệ thống tổ chức thị trường giao dịch, đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán là cần thiết, tạo khả năng liên thông với các TTCK trong khu vực và quốc tế để thu hút vốn đầu tư trong nước, nước ngoài.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tồn tại, hạn chế trên là do khung khổ pháp lý về chứng khoán và TTCK chưa hoàn thiện. Nội dung một số điều khoản của Luật còn chưa rõ ràng, cụ thể, dẫn đến cách hiểu khác nhau và gây khó khăn trong áp dụng; một số điều khoản của Luật không còn hợp lý hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; Luật chưa quy định một số vấn đề mà thực tiễn đòi hỏi, chưa tương thích

với thông lệ quốc tế, chưa phù hợp với yêu cầu và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, cụ thể như:

Về chào bán chứng khoán: Một số điều kiện chào bán còn chưa rõ ràng, chặt chẽ, chưa phù hợp với tính chất của đợt chào bán, từng loại chứng khoán chào bán và quy mô phát triển của thị trường hiện nay. Đối với chào bán chứng khoán ra công chúng, chưa tách riêng điều kiện để phù hợp với tính chất khác nhau giữa chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) với chào bán thêm ra công chúng; chưa quy định điều kiện về quy mô phát hành, tính đại chúng... dẫn đến có trường hợp doanh nghiệp phát hành với giá trị rất lớn, gấp nhiều lần vốn chủ sở hữu, tiềm ẩn rủi ro đối với các nhà đầu tư. Đối với chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, chưa quy định điều kiện về đối tượng tham gia, hạn chế chuyển nhượng dẫn đến trường hợp doanh nghiệp lợi dụng thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ thay vì chào bán chứng khoán ra công chúng, để tránh phải tuân thủ các điều kiện chặt chẽ trong chào bán chứng khoán ra công chúng.

Về công ty đại chúng: Quy mô vốn điều lệ 10 tỷ đồng trở lên tại thời điểm năm 2006 là phù hợp, nhưng tương đối thấp so với các doanh nghiệp hiện nay (Trong giai đoạn 2005-2015, nguồn vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp nói chung đã tăng 16,35 lần). Thực tế cho thấy, các công ty đại chúng có quy mô vốn quá nhỏ sẽ gặp khó khăn trong thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng trên TTCK, bao gồm: Nghĩa vụ nộp phí quản lý công ty đại chúng; nghĩa vụ đăng ký chứng khoán, đăng ký niêm yết/giao dịch trên TTCK; chi phí cho nghĩa vụ công bố thông tin; nghĩa vụ quản trị công ty; chi phí kiểm toán bắt buộc theo quy định của Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010... Mặt khác, việc quy định mức vốn của công ty đại chúng quá nhỏ cũng dẫn đến tình trạng nhiều công ty đăng ký công ty đại chúng, nhưng sau một thời gian lại nộp hồ sơ đăng ký hủy tư cách công ty đại chúng do không đáp ứng tiêu chuẩn, gây khó khăn trong công tác quản lý.

Về tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán: SGDCK hiện nay không chỉ tổ chức giao dịch cho chứng khoán niêm yết trên Sở mà còn tổ chức giao dịch cho cổ phiếu của DNNN cổ phần hóa, chứng khoán của các doanh nghiệp khác chưa đủ điều kiện niêm yết và các loại chứng khoán khác (như chứng khoán phái sinh, chứng quyền có bảo đảm...), nhưng việc tổ chức giao dịch cho các loại chứng khoán này trên SGDCK chưa được luật hóa. SGDCK hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên theo Luật Chứng khoán, nhưng mô hình bộ máy quản

lý của SGDCK lại chưa thống nhất với Luật Doanh nghiệp năm 2014. Trách nhiệm của SGDCK trong việc giám sát đối với thành viên thị trường, giám sát giao dịch; báo cáo, kiến nghị UBCKNN các biện pháp xử lý biến động của thị trường và vi phạm của nhà đầu tư, thành viên giao dịch, tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch tại SGDCK hiện cũng chưa được quy định rõ.

Về các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn TTCK: Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa có quy định về các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn TTCK trước sự cố, các sự kiện bất khả kháng như: chiến tranh, thảm họa tự nhiên, biến động lớn của nền kinh tế, sự cố hệ thống giao dịch hoặc các sự kiện bất khả kháng khác, hoặc khi thị trường giao dịch chứng khoán có biến động bất thường, có dấu hiệu vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Về niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán: Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa có quy định bảo đảm kiểm soát chặt chẽ thời gian từ khi đăng ký chào bán đến khi niêm yết, đăng ký giao dịch dẫn đến tình trạng tồn đọng vốn, khó khăn cho thanh khoản cổ phiếu, rủi ro thị trường trong khoảng thời gian nhà đầu tư đã mua cổ phần cho đến khi chính thức niêm yết, đăng ký giao dịch.

Về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán: Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa quy định về bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh... Mặt khác, khi quy mô TTCK ngày càng phát triển thì tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cũng cần phải sửa đổi nhằm bảo đảm hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán thông suốt, an toàn.

Về tổ chức kinh doanh chứng khoán: Việc quy định giấy phép thành lập và hoạt động đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, dẫn đến nhiều tổ chức kinh doanh chứng khoán hiện nay không có thông tin hoặc cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trên thực tế, các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đã chấm dứt hoạt động kinh doanh được cấp phép, nhưng vẫn chưa giải thể được vì còn giải quyết các quyền và nghĩa vụ liên quan. Điều này gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong việc thực hiện tái cơ cấu cũng như giám sát tuân thủ. Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa quy định rõ nghĩa vụ của công ty chứng khoán trong việc giám sát bảo đảm khách hàng tuân thủ quy định giao dịch chứng khoán...

Về tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực chứng khoán: Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa có quy định mang tính nguyên tắc, tạo khung pháp lý cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực chứng khoán để phát huy vai trò cầu nối giữa các thành viên thị trường và cơ quan quản lý về chứng khoán TTCK; phối hợp với cơ quan quản lý tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chứng khoán đến các hội viên.

Về công bố thông tin trên TTCK: Quy định về công bố thông tin đề cập tại Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa đáp ứng được yêu cầu và theo kịp sự phát triển của thị trường, chưa bao quát hết đối tượng có trách nhiệm công bố thông tin cũng như nội dung thông tin cần công bố.

Năm 2006, thị trường chứng khoán Việt Nam chỉ có khoảng 200 công ty niêm yết với giá trị vốn hóa khoảng 221 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 22,7% GDP năm 2006), thì đến cuối năm 2019 đã có 1.622 công ty niêm yết và đăng ký giao dịch với giá trị vốn hóa thị trường đạt khoảng 4.384 nghìn tỷ đồng (tương đương 72,6% GDP năm 2019); Giá trị huy động vốn của doanh nghiệp thông qua phát hành cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp năm 2019 đạt 102,8 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với năm 2018.

Về chính sách thu hút đầu tư nước ngoài: Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa có quy định về tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên TTCK Việt Nam (tỷ lệ sở hữu nước ngoài, điều kiện, trình tự, thủ tục đầu tư...) mang tính đặc thù tạo cơ sở pháp lý thu hút đầu tư gián tiếp trên TTCK.

Về thẩm quyền của UBCKNN trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Quy định về thẩm quyền của UBCKNN trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm tại Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 chưa đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý, giám sát, cưỡng chế đảm bảo thực thi pháp luật trên TTCK. Việc UBCKNN chưa được trao đầy đủ thẩm quyền trong thanh tra, giám sát, cưỡng chế thực thi là chưa thực hiện đầy đủ nguyên tắc quản lý TTCK của Tổ chức quốc tế các UBCK (IOSCO) mà Việt Nam là thành viên, chưa phù hợp với thông lệ quốc tế. Do không có các thẩm quyền nêu trên nên hiện nay UBCKNN gặp nhiều khó khăn trong việc thu thập thông tin, xác minh, làm rõ và xử lý kịp thời các hành vi lạm dụng mang tính nghiêm trọng trên TTCK như: Giao dịch nội bộ, thao túng thị trường.



Bên cạnh đó, một số quy định của Luật Chứng khoán năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010 không còn thống nhất, đồng bộ với quy định liên quan tại các văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung như: Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo... Trước những sửa đổi của các luật, bộ luật nêu trên, Luật Chứng khoán còn thiếu những quy định mang tính đặc thù áp dụng cho lĩnh vực chứng khoán, để bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư và hoạt động trên TTCK.

Tạo cơ sở, nền tảng pháp lý cho giai đoạn phát triển mới

Nhằm thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, trong đó có vấn đề tái cơ cấu thị trường tài chính, tái cơ cấu các DNNN, việc sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán là cần thiết. Trong năm 2019, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật Chứng khoán (sửa đổi).

Ngày 26/11/2019, với 92,13% đại biểu Quốc hội tán thành, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (sau đây gọi tắt là Luật Chứng khoán năm 2019). Ngày 03/12/2019, Chủ tịch nước ký Lệnh công bố Luật (Lệnh số 18/2019/L-CTN). Luật Chứng khoán năm 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, thay thế Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán. Luật gồm 10 Chương, 135 Điều với những sửa đổi, bổ sung mang tính toàn diện, cơ bản. Cụ thể:

Về chào bán chứng khoán: Đối với chào bán chứng khoán ra công chúng, Luật Chứng khoán năm 2019 đã chuẩn hóa điều kiện, trình tự, thủ tục chào bán chứng khoán phù hợp cho từng loại chứng khoán; sửa đổi, tách quy định về điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng tại Luật Chứng khoán hiện hành thành chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để phù hợp với tính chất của từng đợt chào bán. Đồng thời, quy định điều kiện chặt chẽ hơn trong trường hợp chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phù hợp với thông lệ quốc tế; bổ sung quy định nhằm gắn chào bán chứng khoán ra công chúng với niêm yết, đăng ký giao dịch tại SGDCK. Với các quy định này hy vọng chất lượng doanh nghiệp niêm yết, đăng ký giao dịch trên TTCK Việt Nam trong thời gian tới sẽ được nâng cao hơn, qua đó giảm thiểu rủi ro cho nhà đầu tư.

Vấn đề chào bán chứng khoán riêng lẻ, sửa đổi phù hợp với thông lệ quốc tế, tránh việc các doanh nghiệp lạm dụng chào bán riêng lẻ thay vì chào bán ra công chúng. Cụ thể, Luật Chứng khoán năm 2019 đã quy định rõ đối tượng tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng chỉ bao gồm nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và bị hạn chế chuyển nhượng (tối thiểu 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).

Về công ty đại chúng: Với mục tiêu nâng cao chất lượng hàng hóa trên TTCK thông qua việc nâng cao chất lượng công ty đại chúng, Luật Chứng khoán năm 2019 sửa đổi điều kiện về cơ cấu cổ đông (có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông nắm giữ) cho phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế; nâng điều kiện về vốn điều lệ đã góp tối thiểu từ 10 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng. Đồng thời, luật hóa các quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, tạo cơ sở pháp lý cao cho việc thực thi các quy định này, nâng cao tính minh bạch, chuyên nghiệp trong quản trị công ty của các công ty đại chúng.

Về thị trường giao dịch chứng khoán; đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán: Luật Chứng khoán năm 2019 quy định SGDCK Việt Nam, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, giải thể, mô hình hoạt động, hình thức sở hữu, chức năng, quyền và nghĩa vụ của SGDCK Việt Nam và việc thành lập công ty con của SGDCK Việt Nam theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Cơ cấu tổ chức quản lý, Điều lệ của SGDCK Việt Nam, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam được sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp, có tính đến các yếu tố đặc thù của các tổ chức này, bảo đảm cho SGDCK thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tổ chức và giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán. Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện tốt việc tổ chức và giám sát hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế.

Để bảo đảm an toàn hoạt động của thị trường, Luật Chứng khoán năm 2019 đã quy định rõ trách nhiệm của SGDCK Việt Nam trong việc giám sát giao dịch, giám sát việc tuân thủ nghĩa vụ của các thành viên giao dịch; bổ sung quy định Tổng công

ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung; Bổ sung quy định về tạm ngừng, đình chỉ, khôi phục một phần hoặc toàn bộ hoạt động giao dịch của SGDCK Việt Nam và công ty con; tạm ngừng, đình chỉ, khôi phục hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Về công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán: Luật đã sửa đổi quy định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán theo hướng tách thành 02 hoạt động: UBCKNN cấp phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán, sau đó, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp. Đồng thời, bổ sung, quy định rõ các dịch vụ được cung cấp khi công ty chứng khoán được cấp phép các nghiệp vụ kinh doanh; quy định trách nhiệm của công ty chứng khoán trong thực hiện giám sát giao dịch chứng khoán, xây dựng hệ thống, cơ sở dữ liệu dự phòng... Với các quy định trên, phạm vi hoạt động của các tổ chức kinh doanh chứng khoán được mở rộng, tạo điều kiện tốt hơn cho hoạt động của các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

Về công bố thông tin trên TTCK Việt Nam: Luật Chứng khoán năm 2019 quy định theo hướng khắc phục một số hạn chế phát sinh thực tiễn, phù hợp hơn với bối cảnh mới của thị trường và tiệm cận gần hơn với thông lệ tốt của quốc tế.

Về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Luật bổ sung thẩm quyền của UBCKNN trong việc yêu cầu các tổ chức, cá nhân, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp viên thông cung cấp thông tin có liên quan để xác minh, xử lý các hành vi bị cấm; quy định cơ chế phối hợp giám sát giữa UBCKNN với các cơ quan khác như thuế, đăng ký kinh doanh, với các cơ quan quản lý TTCK các nước. Với việc bổ sung các trách nhiệm và quyền hạn trên, Bộ Tài chính, UBCKNN sẽ có điều kiện tốt hơn để tổ chức quản lý, giám sát TTCK theo thông lệ quốc tế.

Để có chế tài đủ mạnh, nâng cao tính răn đe, phòng ngừa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên TTCK, Luật Chứng khoán năm 2019 đã nâng mức phạt tiền hành chính tối đa. Theo đó, mức phạt tiền tối đa đối với hành vi thao túng thị trường, giao dịch nội bộ là 10 lần khoản thu trái pháp luật đối với tổ chức và 5

lần khoản thu trái pháp luật đối với cá nhân; đối với các hành vi vi phạm khác, mức phạt tiền tối đa là 3 tỷ đồng đối với tổ chức và 1,5 tỷ đồng đối với cá nhân. Cùng với đó, Luật Chứng khoán năm 2019 bổ sung quy định về các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn TTCK phù hợp với thông lệ quốc tế, tạo cơ sở pháp lý cũng như xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý TTCK trong việc thực hiện các biện pháp mang tính phòng ngừa cũng như kịp thời khắc phục, xử lý các sự cố, biến động bất thường của TTCK.

Nhìn chung, Luật Chứng khoán năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung cơ bản, toàn diện, phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ của quốc tế, tạo cơ sở, nền tảng pháp lý cho giai đoạn phát triển mới của TTCK. Sau khi có hiệu lực, Luật Chứng khoán năm 2019 sẽ góp phần cải thiện chất lượng hàng hóa, chất lượng các doanh nghiệp trên TTCK, thu hút vốn đầu tư của nhà đầu tư trong và ngoài nước trên TTCK, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của các chủ thể tham gia thị trường, tăng tính công khai, minh bạch, bảo đảm TTCK hoạt động bền vững, an toàn, chuyên nghiệp, hiện đại. Luật Chứng khoán năm 2019 còn tạo cơ sở để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát và cưỡng chế thực thi, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, tăng niềm tin của thị trường, góp phần nâng tầm TTCK Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng trong tình hình mới. 

Tài liệu tham khảo:

1. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;
2. Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
4. Nguyễn Hữu (2019), Những điểm mới của Luật Chứng khoán sửa đổi, <https://tinnhanhchungkhoan.vn/chung-khoan/nhung-diem-moi-cua-luat-chung-khoan-sua-doi-305246.html>;
5. Duy Thái (2019), Luật Chứng khoán (sửa đổi): Kỳ vọng tạo ra bước phát triển mới cho thị trường chứng khoán, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/chung-khoan/2019-05-24/luat-chung-khoan-sua-doi-ky-vong-tao-ra-buoc-phat-trien-moi-cho-thi-truong-chung-khoan-71815.aspx>;
6. Như Xuân (2019), Chính sách thị trường chứng khoán 2019 (Kỳ 1): Bộ Luật chứng khoán mới sau 10 năm, <https://vietstock.vn/2019/12/ chinh-sach-ttck-2019-ky-1-bo-luat-chung-khoan-moi-sau-10-nam-143-720117.htm>;
7. Khắc Niệm (2019), Tổng hợp những điểm mới của Luật Chứng khoán năm 2019, <https://luatvietnam.vn/tin-phap-luat/nhung-diem-moi-cua-luat-chung-khoan-2019-230-23043-article.html>.

Thông tin tác giả:

Vụ Pháp chế - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Email: phamanhubck@gmail.com